



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Móc khóa kim loại đúc áp lực theo yêu cầu cho quà tặng thương hiệu và bộ sưu tập bán lẻ

Product Image













Details

Móc khóa đúc áp lực theo yêu cầu biến logo, địa danh hoặc hình dạng nguyên bản thành phụ kiện kim loại có chiều sâu. Hãy xây dựng thông số kỹ thuật dựa trên hình ảnh dễ đọc, tỷ lệ cầm thoải mái, bề mặt hoàn thiện đã thống nhất và phụ kiện gắn chắc chắn. Giá, số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất và trọng lượng thành phẩm cần được xác nhận riêng cho từng dự án.

Móc khóa kim loại theo yêu cầu phù hợp với thương hiệu của bạn ở đâu? [↑](#)

Đối với quà tặng doanh nghiệp, móc khóa có thể thể hiện biểu tượng dễ nhận biết mà không cần định dạng trưng bày lớn. Với bán lẻ đồ lưu niệm, đường viền của nó có thể phản ánh điểm đến, công trình hoặc biểu tượng địa phương. Với câu lạc bộ và bộ sưu tập hàng hóa nguyên bản, thiết kế có thể tập

trung vào linh vật, ngày kỷ niệm hoặc bản sắc chung. Mỗi ứng dụng cần các ưu tiên khác nhau, không chỉ là một logo khác.

- **Đội ngũ tiếp thị và sự kiện:** ưu tiên khả năng nhận diện tức thì, phụ kiện gắn thực tế và bao bì phù hợp để phân phối.
- **Bên mua bảo tàng, du lịch và khách sạn:** cân bằng chi tiết kiến trúc để nhận biết với sự thoải mái khi sử dụng hằng ngày.
- **Thương hiệu ô tô và người đam mê:** xác định đường nét và đặc điểm phải được giữ lại khi chuyển thành vật thể kim loại nhỏ.
- **Nhà bán lẻ độc lập và nhà sáng tạo:** xác định danh mục ban đầu, số lượng cho từng thiết kế và bao bì trước khi so sánh chi phí phát triển.

Vật phẩm sưu tầm có tạo hình và quà tặng mang theo hằng ngày không nhất thiết phải có cùng độ dày hoặc trọng lượng. Hãy quyết định người nhận chủ yếu sẽ trưng bày, tặng, sưu tầm hay mang theo sản phẩm. Quyết định đó là điểm khởi đầu hữu ích hơn so với việc yêu cầu cấu tạo nặng nhất có thể.

Thông số rõ ràng giúp ý tưởng hấp dẫn không trở thành sản phẩm sai lệch [↑](#)

Chỉ một tệp logo không giải quyết được các quyết định mua hàng quan trọng. “Kim loại cổ”, “cảm giác cao cấp” và “hai mặt” có thể mang nghĩa khác nhau với từng người. Nếu không có mẫu tham chiếu đã thống nhất, báo giá có thể mô tả một cách hiểu trong khi người mua mong đợi cách hiểu khác.

Hệ quả không chỉ nằm ở vẻ ngoài. Chữ nhỏ có thể mất độ rõ, phụ kiện gắn có thể che thiết kế hoặc ngân sách có thể thiếu bao bì riêng lẻ. Phát hiện những khác biệt này sau khi làm khuôn hoặc sản xuất sẽ khó xử lý hơn nhiều so với giải quyết khi duyệt thiết kế.

Giải pháp là một trình tự phê duyệt: xác định mục đích sử dụng, lập hồ sơ thiết kế vật lý, so sánh bề mặt hoàn thiện để xuất, phê duyệt phương án lấy mẫu và thống nhất tiêu chí kiểm tra. Hãy coi từng phê duyệt là một hồ sơ cụ thể thay vì chỉ dẫn chung chung “làm cho chất lượng tốt”.



Các ý tưởng minh họa trên trang này thể hiện những điểm cần cân nhắc khi mua hàng, không phải mẫu đã được phê duyệt hoặc kết quả sản xuất đã được xác minh.

Khám phá sản phẩm và hướng dẫn mua hàng

- [Phù hợp sản phẩm với đối tượng của bạn](#)
- [Tránh sai lệch thông số kỹ thuật](#)
- [Tìm hiểu về đúc áp lực](#)
- [Xác định kích thước và độ dễ đọc](#)
- [Chọn bề mặt hoàn thiện và phụ kiện gắn](#)
- [Chuẩn bị thiết kế để duyệt](#)
- [Lập kế hoạch lấy mẫu và sản xuất](#)
- [So sánh các cấu tạo thay thế](#)
- [So sánh báo giá đầy đủ](#)
- [Quy định yêu cầu kiểm tra và thị trường](#)
- [Lập kế hoạch bao bì, vận chuyển và đặt lại](#)
- [Điểm chính cần lưu ý](#)
- [Chuẩn bị bản tóm tắt dự án](#)

Điều gì khiến móc khóa là loại đúc áp lực thay vì dập khuôn?



Đúc áp lực tạo thành chi tiết kim loại bằng cách bơm kim loại nóng chảy vào khuôn. Hợp kim kẽm là vật liệu phổ biến cho nhóm sản phẩm này. Quy trình này có thể đáp ứng phần nổi có chiều sâu, đường viền bất quy tắc và lỗ mở bên trong, như mô tả trong tổng quan quy trình móc khóa đúc áp lực^[1].

Ngược lại, cấu tạo dập khuôn tạo phần nổi trên kim loại đặc bằng khuôn dập. Sự khác biệt này quan trọng khi thiết kế của bạn phụ thuộc vào chiều sâu tạo hình, lỗ mở hoặc đường viền khác thường. Không tên quy trình nào tự xác lập chất lượng thành phẩm: việc chuyển thể thiết kế, xử lý bề mặt và lắp ráp vẫn cần được đánh giá.

Cũng cần tách biệt cấu tạo với trang trí. “Đúc áp lực” mô tả cách tạo thân sản phẩm; “men mềm” hoặc “men cứng” mô tả phương pháp xử lý màu. Bản tóm tắt mua hàng cần nêu cả hai. Hợp kim chính xác, tổ hợp bề mặt hoàn thiện và tính khả thi sản xuất cho sản phẩm này vẫn phụ thuộc vào báo giá và phê duyệt mẫu.

Làm thế nào để cân bằng chi tiết dễ đọc với sự thoải mái khi mang theo? ↑

Bắt đầu từ yếu tố thương hiệu thiết yếu nhỏ nhất. Một đường viền dễ nhận biết có thể hiệu quả mà không cần chữ nhỏ, trong khi thiết kế kỷ niệm có thể phụ thuộc vào ngày tháng dễ đọc. Hãy xem thiết kế ở kích thước thành phẩm dự kiến, không chỉ ở ảnh màn hình phóng to. Đánh dấu riêng các chi tiết thiết yếu với phần trang trí có thể giản lược.

Ghi lại chiều dài, chiều rộng và độ dày thân sản phẩm bằng milimét, cùng khối lượng hoàn thiện đã lắp ráp bằng gam. Phân biệt kích thước thân với toàn bộ cụm lắp ráp, bao gồm vòng và đầu nối. Xác nhận các kích thước này và khối lượng của cụm đã lắp ráp trong quá trình thống nhất thông số kỹ thuật và phê duyệt mẫu.

Yêu cầu đánh giá riêng theo thiết kế đối với lỗ mở hẹp, cầu nối mảnh, góc nhọn, chữ nổi và khu vực

gắn phụ kiện. Không sử dụng độ dày thành tối thiểu hoặc cỡ chữ của nhà cung cấp khác làm giới hạn chung. Hình học đề xuất cần được đánh giá qua xem xét khuôn và mẫu vật lý.



Kiểm tra cả thao tác cầm nắm lẫn vẻ ngoài. Mẫu phải giúp bạn đánh giá đường viền có vướng không, phần nổi có thoải mái không và đầu nổi có chuyển động tự do không. Sức chứa chìa khóa, độ vừa của phụ kiện gắn và mọi kỳ vọng về tải trọng phụ thuộc vào kích thước thực tế, bố trí khi mang tải và xác nhận mẫu; các hình minh họa ý tưởng không xác lập điều nào trong số này.

Lựa chọn bề mặt và phụ kiện gắn nào hỗ trợ thiết kế của bạn? [↑](#)

Mô tả bề mặt mong muốn bằng mẫu tham chiếu hoặc kiểu hoàn thiện được xác định rõ, thay vì chỉ nói “sang trọng” hoặc “cổ điển”. Hiệu ứng sáng bóng, mờ và cổ truyền đạt những định hướng thị giác khác nhau. Diện mạo màu vàng là mô tả bề mặt hoàn thiện, không phải tuyên bố thân sản phẩm bên dưới là vàng.

Với hình thiết kế có tô màu, men mềm tạo các vùng màu lõm nằm giữa các đường kim loại nổi, trong khi kiểu men cứng hướng đến bề mặt mịn hơn. Các khác biệt trực quan này được minh họa trong các ví dụ về cấu tạo của Monterey Company^[2]. Chúng giải thích các tùy chọn theo danh mục, chứ không xác nhận khả năng có sẵn cho sản phẩm này.

Quy định riêng mặt trước và mặt sau. Logo ở mặt sau, mã nhận dạng khắc, thiết kế thay thế hoặc mặt sau trơn sẽ thay đổi những nội dung cần phê duyệt. Nếu đề xuất chi tiết in hoặc lớp bảo vệ trong suốt, hãy xác định vị trí và diện mạo của chúng trong bản tóm tắt mẫu thay vì cho rằng đã bao gồm.



Hãy coi vòng chề, dây xích hoặc móc cài là một phần của cụm lắp ráp, không phải phụ kiện phụ. Hỏi cách quy định từng bộ phận kết nối và liệu hướng của chúng có cản trở thiết kế hay không. Độ đồng nhất bề mặt hoàn thiện giữa thân và phần cứng cũng cần được kiểm tra trên mẫu.

Gói thiết kế của bạn cần bao gồm những gì trước khi báo giá? [↑](#)

Cung cấp thiết kế vector có thể chỉnh sửa nếu có, như AI, EPS hoặc PDF vector, với chữ đã chuyển thành đường viền. PDF chỉ chứa ảnh chụp được nhúng không tương đương với thiết kế vector có thể chỉnh sửa. Tài liệu raster có thể truyền đạt ý tưởng, nhưng bản vẽ sản xuất để xuất vẫn cần được xem xét.

1. **Xác định từng thiết kế:** đặt tên phiên bản và thể hiện mặt trước, mặt sau.
2. **Xác định đường viền:** phân biệt hình dạng bên ngoài, lỗ mở bên trong và vị trí gắn phụ kiện.
3. **Giải thích chiều sâu:** chỉ rõ các vùng nổi, lõm và tạo hình thay vì chỉ dựa vào đổ bóng.
4. **Quy định tham chiếu màu:** cung cấp tham chiếu màu có tên hoặc mẫu vật lý và xác định các vùng kim loại lộ ra.
5. **Nêu các ưu tiên:** đánh dấu các yếu tố thương hiệu không thể thay đổi và chi tiết có thể giản lược.
6. **Bao gồm bối cảnh mua hàng:** cung cấp số lượng theo từng thiết kế, nơi đến, mục đích sử dụng, nhu cầu bao bì và ngày cần nhận hàng.



Yêu cầu các thay đổi đề xuất được đánh dấu rõ ràng. Đường nét được đơn giản hóa, lỗ mở được mở rộng hoặc đầu nổi được đổi vị trí không được biến mất trong một bản sửa đổi không giải thích. Giữ phiên bản thiết kế đã phê duyệt kèm theo báo giá và phê duyệt mẫu để mọi người cùng tham chiếu một thiết kế.

Phê duyệt lấy mẫu và sản xuất nên được thực hiện như thế nào? [↑](#)

Bản duyệt kỹ thuật số giúp thống nhất bố cục, nhưng không xác lập trọng lượng thực tế, diện mạo bề mặt hoặc hoạt động của phụ kiện gắn. Nếu các đặc điểm đó ảnh hưởng đến việc chấp nhận, hãy xác định giai đoạn lấy mẫu vật lý trước khi cho phép sản xuất hàng loạt. Xác nhận phí lấy mẫu, phương án chỉnh sửa và những đặc tính mà mẫu đại diện.

1. **Duyệt thiết kế:** giải quyết các vấn đề về hình học, thiết kế, màu sắc và lắp ráp.
2. **Thỏa thuận khuôn và lấy mẫu:** ghi nhận phạm vi phát triển, chi phí và quy trình phê duyệt mẫu.
3. **Đánh giá vật lý:** kiểm tra kích thước, chi tiết dễ đọc, bề mặt hoàn thiện, hướng mặt sau và phần cứng.
4. **Phê duyệt sản xuất:** cho phép sản xuất phiên bản đã thống nhất với số lượng và phân bổ bao bì.
5. **Kiểm tra và xuất hàng:** áp dụng các kiểm tra đã thống nhất và đối chiếu thông tin đóng gói trước khi giao hàng.



Yêu cầu thời gian riêng cho phát triển, lấy mẫu, sản xuất, kiểm tra và vận chuyển. Nêu rõ thời gian được báo giá tính theo ngày dương lịch hay ngày làm việc và điều gì bắt đầu mỗi giai đoạn. Xác nhận thời gian sản xuất và số lượng đặt hàng tối thiểu trong báo giá dự án bằng văn bản.

Với hạn chót sự kiện, hãy phân biệt ngày cần nhận hàng với ngày xuất hàng để xuất. Dành thời gian cho các thay đổi phê duyệt và mọi thử nghiệm được yêu cầu. Lịch trình rút ngắn cần nêu rõ những giai đoạn thay đổi, thay vì âm thầm loại bỏ yêu cầu lấy mẫu hoặc kiểm tra.

Cấu tạo nào phù hợp nhất với thiết kế và ưu tiên mua hàng của bạn? [↑](#)

Lựa chọn	Định hướng thiết kế	Điểm cần cân nhắc chính khi mua hàng
Thân kim loại đúc áp lực	Phần nổi có chiều sâu, đường viền tạo hình và ý tưởng điêu khắc	Đánh giá đồng thời khuôn, hình học, trọng lượng sau lắp ráp và bề mặt hoàn thiện.
Thân kim loại dập khuôn	Thiết kế phần nổi mang đặc trưng kim loại dập	So sánh chiều sâu và đường viền yêu cầu với mẫu để xuất.
Trang trí men mềm	Các vùng màu xác định với ranh giới kim loại nổi nhìn thấy được	Kiểm tra các vùng màu nhỏ, độ rõ nét của đường nét và diện mạo bề mặt lõm.
Trang trí men cứng	Diện mạo phủ màu mịn hơn	Xác nhận độ tương thích với thiết kế và so sánh chi phí hoàn thiện.
Phương án thay thế bằng acrylic in	Thiết kế ảnh, chuyển sắc hoặc đồ họa đủ màu	Đánh giá khả năng bảo vệ bản in, tình trạng cạnh và diện mạo phi kim loại mong muốn.
Phương án thay thế bằng PVC mềm đúc khuôn	Hình dạng linh hoạt và thiết kế màu nhiều lớp	Đánh giá độ linh hoạt, khả năng thể hiện chi tiết và yêu cầu về mục đích sử dụng.

Các lựa chọn này không đều là vật liệu cạnh tranh với nhau: men là phương pháp trang trí có thể đi kèm thân kim loại. Hãy so sánh các cấu tạo hoàn chỉnh thay vì coi “đúc áp lực so với men” là quyết định về vật liệu. Bảng này là hướng dẫn lựa chọn, không phải xếp hạng độ bền hoặc tuyên bố rằng

mọi lựa chọn đều có sẵn theo mã tham chiếu sản phẩm này.

Làm thế nào để so sánh báo giá mà không bỏ sót chi phí phát triển? [↑](#)

So sánh báo giá theo cùng bản vẽ, số lượng, bề mặt hoàn thiện, phụ kiện gắn và bao bì. Giá đơn vị thấp hơn không thể so sánh trực tiếp nếu không bao gồm chi phí khuôn hoặc mô tả phương án xử lý mặt sau khác. Yêu cầu từng báo giá tách biệt hạng mục phát triển một lần với chi phí định kỳ trên mỗi sản phẩm.

Hạng mục báo giá	Thông tin cần ghi nhận	Vì sao quan trọng
Số lượng và số lượng đặt hàng tối thiểu	Tổng số sản phẩm và phân bổ theo thiết kế hoặc phiên bản	Tổng đơn hàng gộp có thể không đáp ứng mức tối thiểu được áp dụng riêng cho từng thiết kế.
Phát triển và làm khuôn	Các khoản phí, số lần chỉnh sửa bao gồm, quyền sở hữu khuôn và điều khoản lưu kho	Phát triển ban đầu và tái sử dụng trong tương lai cần điều khoản bằng văn bản riêng.
Giá đơn vị	USD cho mỗi sản phẩm, với cấu tạo được bao gồm nêu rõ	Bề mặt hoàn thiện, thiết kế mặt sau, phần cứng và bao bì có thể làm thay đổi việc so sánh.
Lấy mẫu và thử nghiệm	Phạm vi mẫu, phương pháp thử và công việc tính phí riêng	Không nên giả định lấy mẫu vật lý hoặc thử nghiệm bên thứ ba là miễn phí.
Cơ sở giao hàng	Cước vận chuyển, nơi đến, thuế quan, thuế và trách nhiệm	Giá chỉ cho sản phẩm không phải là tổng chi phí dự án giao đến nơi.

Yêu cầu báo giá theo số lượng thực tế của bạn và theo bất kỳ số lượng đặt lại hợp lý nào, dùng cùng một thông số kỹ thuật, để việc so sánh có ích.

Tạo hình phức tạp, phiên bản bổ sung, phần cứng đặc biệt và bao bì trình bày riêng lẻ cần là các lựa chọn hiển thị rõ trong ngân sách. Nếu cần giảm chi phí, hãy so sánh thiết kế đơn giản hóa với bản tóm tắt ban đầu và xác định chính xác nội dung thay đổi. Không thay thế hợp kim hoặc bề mặt hoàn thiện không xác định chỉ để đạt mức giá mục tiêu.

Việc kiểm tra cần xác minh gì trước khi bạn chấp nhận đơn hàng? [↑](#)

Thống nhất tiêu chí chấp nhận trước khi sản xuất. Các kiểm tra hữu ích gồm độ trung thực của thiết kế, kích thước, tính nhất quán của bề mặt hoàn thiện, tình trạng cạnh, độ chắc của lắp ráp và mức độ đầy đủ của bao bì. Xác định phương pháp kiểm tra, kế hoạch lấy mẫu, nhóm lỗi và cách xử lý hàng không phù hợp thay vì để việc chấp nhận dựa trên cảm nhận cá nhân.

- **Ngoại quan:** so sánh độ rõ logo, tham chiếu màu, căn chỉnh mặt trước và mặt sau, cùng các ví dụ lỗi bề mặt đã thống nhất.
- **Kích thước và trọng lượng:** đo theo bản vẽ đã phê duyệt và dung sai đã thống nhất; ghi nhận trạng thái sau lắp ráp.
- **Phần cứng:** kiểm tra khả năng đóng và vận hành của đầu nối, sau đó thực hiện mọi phép thử kéo hoặc chuyển động đã thống nhất theo điều kiện xác định.
- **Hiệu năng bề mặt:** quy định thử nghiệm mài mòn, độ bám dính lớp phủ hoặc ăn mòn khi cần; ghi nhận phương pháp và tiêu chí đạt.

- **Khả năng truy xuất:** liên kết kết quả kiểm tra và nhận dạng mẫu với đơn hàng và lô liên quan.



Về thử nghiệm ăn mòn, tham khảo [thử nghiệm phun sương muối ISO 9227^{\[3\]}](#). Yêu cầu thử nghiệm cần xác định quy trình đề xuất, thời gian phơi nhiễm, mẫu thử và tiêu chí chấp nhận. Chưa có kết quả phun sương muối, độ dày lớp phủ, lực kéo hoặc kết quả mài mòn nào được xác minh cho sản phẩm này.

An toàn vật liệu cũng cần có bằng chứng, chứ không chỉ dựa vào đánh giá bằng mắt thường. Ngày 18 tháng 4 năm 2008, CPSC đã công bố thu hồi khoảng 12,000 móc khóa charm vì phần charm có thể chứa hàm lượng chì cao; xem [thông báo thu hồi chính thức của CPSC^{\[4\]}](#). Trường hợp lịch sử này không phải bằng chứng về sản phẩm này hoặc mức độ phổ biến của các vấn đề hiện nay.

Khi thảo luận về thử nghiệm, cần nêu rõ thị trường đích và đối tượng người dùng dự kiến. Cần xác nhận các yêu cầu hiện hành về hóa chất, ghi nhãn và phân loại sản phẩm đối với cấu tạo và cách sử dụng thực tế. Các tham chiếu đến CPSIA, Đề xuất 65 của California, REACH, giải phóng niken hoặc tiêu chuẩn đồ chơi không nên trở thành tuyên bố tuân thủ chung. Yêu cầu chứng nhận hoặc báo cáo phòng thí nghiệm theo từng sản phẩm cho mọi tuyên bố bắt buộc.

Tương tự, đừng biến “kim loại” thành một cam kết môi trường không có căn cứ. Mọi tuyên bố về hàm lượng tái chế cần có tài liệu hỗ trợ, và mọi tuyên bố về khả năng tái chế cần tính đến vật liệu đã lắp ráp cùng phương án thu gom tại nơi đến. Có thể đánh giá riêng các lựa chọn bao bì mà không tuyên bố toàn bộ sản phẩm đã được chứng nhận thân thiện môi trường.

Làm thế nào để bảo vệ phần trình bày khi vận chuyển và đặt lại? [↑](#)

Chọn bao bì phù hợp với phân phối và trưng bày. Bảo vệ riêng lẻ, thẻ nền hoặc hộp trình bày có thể phục vụ các mục đích khác nhau; khả năng cung cấp và chi phí cần được xác nhận. Đánh giá liệu phương án đề xuất có tách bề mặt đủ tốt và ngăn phần cứng làm ảnh hưởng đến phần trình bày hay không.

Quy định số lượng mỗi gói, cách tách thiết kế, ký hiệu thùng carton và mọi yêu cầu nhận diện bán lẻ. Sức chứa thùng carton và số lượng đóng gói phải được xác định bằng kích thước sản phẩm thực tế, cách sắp xếp khi đóng gói và xác nhận mẫu. Trọng lượng vận chuyển phải dựa trên cụm lắp ráp và bao bì đã thống nhất, không phải ví dụ danh mục không liên quan.



Đối với đơn đặt lại, hãy lưu bản vẽ đã phê duyệt, tham chiếu bề mặt hoàn thiện, thông số phụ kiện gắn, chi tiết bao bì và mẫu vật lý tham chiếu khi đã thống nhất. Xác nhận khuôn có sẵn và tình trạng của khuôn trước khi dựa vào khuôn cũ. Thiết kế không thay đổi tự nó không xác lập việc tái sử dụng khuôn miễn phí hoặc điều khoản thương mại giống hệt.

Lập hồ sơ mọi thay thế được đề xuất trước khi sản xuất lặp lại. Thay đổi đầu nối, phương pháp xử lý màu hoặc bao bì cần được xem xét theo các yêu cầu ban đầu. Thống nhất trước cách ghi nhận thiếu hụt hoặc lỗi, bằng chứng cần có và bên chịu chi phí thay thế hoặc hoàn trả.

Điểm chính cho quyết định mua hàng sẵn sàng [↑](#)

- **Quy định cụm lắp ráp, không chỉ logo.** Bao gồm kích thước thân, thiết kế mặt sau, bề mặt hoàn thiện, đầu nối và bao bì.
- **Phê duyệt các đặc tính vật lý bằng mẫu vật lý.** Trọng lượng, thao tác cầm nắm, độ vừa của phụ kiện gắn và diện mạo bề mặt vẫn cần được xác nhận bằng mẫu.
- **So sánh toàn bộ chi phí dự án.** Tách biệt chi phí phát triển, giá đơn vị, lấy mẫu, thử nghiệm, bao bì và vận chuyển.
- **Yêu cầu bằng chứng cho các tuyên bố về hiệu năng.** Xác nhận kết quả thử nghiệm tại nhà máy và chứng nhận sản phẩm cho cấu tạo đã thống nhất.
- **Nêu rõ các yếu tố thương mại chưa xác định.** Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất, trọng lượng đơn vị và giá cần được xác nhận riêng cho từng dự án.

Biến ý tưởng của bạn thành thông số kỹ thuật có thể phê

duyệt [↑](#)

Điểm khởi đầu tốt nhất là bản tóm tắt thiết kế xác định rõ: mục đích sử dụng, thiết kế thiết yếu, kích thước đề xuất, số lượng theo phiên bản, nơi đến và yêu cầu thời điểm nhận hàng. Điều đó tạo cơ sở cụ thể cho quy trình báo giá và lấy mẫu mà không dựa vào những cam kết không được chứng minh về chi phí, chất lượng hoặc giao hàng.

Yêu cầu báo giá dự án riêng cho móc khóa kim loại đúc khuôn tùy chỉnh của bạn, kèm hình thiết kế, số lượng, hoàn thiện mong muốn, nhu cầu đóng gói, điểm đến và ngày hàng cần đến.

^[1]Sản xuất đúc áp lực: Trang sản phẩm của Star Lapel Pin giải thích về đúc hợp kim kẽm và các chi tiết tạo hình. Đây là tham chiếu theo danh mục, không phải bằng chứng về năng lực nhà cung cấp hoặc điều khoản thương mại của sản phẩm này. [↪](#)

^[2]Ví dụ về cấu tạo và trang trí: Monterey Company minh họa các cấu tạo kim loại và xử lý bề mặt men. Các ví dụ này không xác lập cấu hình sẵn có của sản phẩm này. [↪](#)

^[3]Thử nghiệm ăn mòn: Tiêu chuẩn phun sương muối của ISO cung cấp một tham chiếu thử nghiệm. Việc nêu phương pháp không cấu thành kết quả thử nghiệm, chứng nhận sản phẩm hoặc bảo đảm tuổi thọ sử dụng. [↪](#)

^[4]Bằng chứng lịch sử về an toàn vật liệu: Việc CPSC thu hồi móc khóa có mặt trang trí cho thấy tầm quan trọng của đánh giá vật liệu theo từng sản phẩm; thông báo này không mô tả sản phẩm này. [↪](#)

Product Option